TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-DS	*Cẩm Xuyên, ngày 19 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020.

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 13, Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Bá C, sinh năm 1949

Trú tại: Thôn 11, xã Cẩm Q, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Ông Trần Bá C, sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị Ánh T, sinh năm 1967.

Trú tại: Số nhà 15B, đường Nguyễn B, thị trấn Cẩm X, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về số tiền nợ: Vợ chồng ông Trần Bá C và bà Hoàng Thị Ánh T thống nhất tính đến ngày 24 tháng 12 năm 2020 nợ ông Trần Bá C số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

- Về nghĩa vụ trả nợ: Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, vợ chồng ông Trần Bá C và bà Hoàng Thị Ánh T phải trả nợ cho ông Trần Bá C số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

- Về tiền lãi: Nếu vợ chồng ông Trần Bá C và bà Hoàng Thị Ánh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ số tiền trên thì hàng tháng ông

C và bà T phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả với lãi suất 0,67%/tháng kể từ tháng 02 năm 2021.

2.2. Về án phí: Ông Trần Bá C và Hoàng Thị Ánh T phải chịu 28.500.000đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bị đơn có đơn xin giảm án phí vì làm ăn gặp khó khăn do sự kiện bất khả kháng (có xác nhận của chính quyền địa phương). Căn cứ Khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, giảm một phần án phí cho bị đơn. Ông Trần Bá C và bà Hoàng Thị Ánh T phải chịu 14.250.000đồng (Mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng